

Số: 27/2025/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 11 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Quy định phân cấp quản lý nhà nước
đối với một số lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Điện Biên
ban hành kèm theo Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Quy định phân cấp quản lý nhà nước
đối với một số lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Điện Biên
ban hành kèm theo Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01
năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên**

Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

**“Điều 3. Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nội dung trong
quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước**

1. Tổ chức xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước

a) Tiếp nhận, rà soát, tổng hợp các đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; tra cứu thông tin các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã và đang thực hiện trên địa bàn tỉnh có liên quan đến đề xuất đặt hàng (theo khoản 1 Điều 5, các điểm a, b khoản 3 Điều 6 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước.

b) Thông báo công khai danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN).

2. Tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh

a) Thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh: Công khai điều kiện, thủ tục tham gia tuyển chọn trên cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị hoặc phương tiện thông tin đại chúng khác (theo quy định tại các khoản 1, 2 Điều 10 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN).

b) Tiếp nhận, lưu giữ và quản lý hồ sơ của tổ chức, cá nhân trong quá trình tuyển chọn; Tổ chức mở, kiểm tra và xác nhận tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân tham gia tuyển chọn đối với hồ sơ không hợp lệ (theo quy định tại điểm b khoản 3, các điểm a, đ khoản 4 Điều 12, khoản 6 Điều 14, khoản 1 Điều 16, khoản 1 Điều 17 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN).

c) Đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ là Tổ trưởng Tổ thẩm định kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, là thành viên Tổ Chuyên gia Kiểm tra thực tế cơ sở vật chất - kỹ thuật, nhân lực và năng lực tài chính của tổ chức chủ trì, cá nhân đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ (theo quy định tại các khoản 4, 5 Điều 13 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN).

d) Thông báo kết quả tuyển chọn, hủy kết quả tuyển chọn hoặc hủy quyết định phê duyệt tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; thông báo công khai và đăng tải kết quả tuyển chọn nhiệm vụ trên cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình hoặc phương tiện thông tin đại chúng khác theo quy định (trừ các nhiệm vụ có nội dung chứa bí mật nhà nước do cơ quan có thẩm quyền quy định) (theo quy định tại khoản 5 Điều 14, khoản 2 Điều 17, khoản 3 Điều 18 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN).

đ) Phê duyệt thuyết minh và ký hợp đồng với tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN).

3. Kiểm tra đánh giá trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và chấm dứt hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh

a) Quyết định thành lập đoàn kiểm tra, quy định số lượng thành viên và thành phần tham gia đoàn kiểm tra; Tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, xác nhận khối lượng công việc, kinh phí thực hiện của nhiệm vụ (theo quy định tại các khoản 1, 2 Điều 20, khoản 2 điều 21 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN).

b) Xem xét, quyết định thay đổi thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 21 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN).

c) Trường hợp chấm dứt hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công

nghệ: Xem xét, ra thông báo tạm dừng thực hiện nhiệm vụ; Tiếp nhận báo cáo bằng văn bản các nội dung đã thực hiện, tình hình sử dụng kinh phí, nguyên vật liệu, trang thiết bị mua sắm và các nội dung khác (nếu có) của Tổ chức chủ trì để tổ chức kiểm tra đánh giá hồ sơ và hiện trường; Trường hợp cần thiết, tổ chức lấy ý kiến tư vấn của hội đồng hoặc tổ chức, chuyên gia tư vấn độc lập trước khi tham mưu quyết định chấm dứt hợp đồng thực hiện nhiệm vụ (theo quy định tại các khoản 2, 3, 4 Điều 22 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN).

4. Đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh

a) Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ đánh giá, nghiệm thu; xác nhận tình trạng hồ sơ đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh. Đối với các hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ, thông báo bằng văn bản đề tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ bổ sung, hoàn thiện; Tiếp nhận báo cáo của Tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ về việc hoàn thiện hồ sơ đánh giá, nghiệm thu, báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt, các sản phẩm, các tài liệu liên quan theo kết luận của Hội đồng nghiệm thu đối với các nhiệm vụ có kết quả đánh giá xếp loại ở mức “Đạt” trở lên (theo quy định tại khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 24, khoản 1 Điều 30 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN).

b) Tiếp nhận Báo cáo thẩm định sản phẩm của Tổ chuyên gia để phục vụ cho phiên họp của Hội đồng nghiệm thu; Tổ chức lấy ý kiến tổ chức hoặc chuyên gia tư vấn độc lập về kết quả đánh giá, nghiệm thu (theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 25, khoản 3 Điều 30 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN).

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 4 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục kiểm tra VB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy,
- TT. HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm TT-HN-NK tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX^(PHN).

lt

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô